**Tiếng Việt**

**CHỦ ĐIỂM 6: ĐẤT NƯỚC NGÀN NĂM**

**BÀI 1: SỰ TÍCH CON RỒNG CHÁU TIÊN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

***Luyện từ và câu:*** Luyện tập về câu ghép.

***Viết:*** Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả người.

***Vận dụng:*** Kể được về một việc làm thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái mà em biết. Từ đó, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực chung.

**2. Năng lực chung**

 Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực làm bài tập (lập dàn ý cho bài văn tả người, Luyện tập về câu ghép)

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng lập dàn ý cho bài văn tả người, kĩ năng sử dụng câu ghép, kể về một việc làm thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái và vận dụng vào thực tiễn.

 Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

 Phẩm chất nhân ái: Học sinh có lòng yêu thương con người, yêu quê hương đất nước.

 Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác làm bài tập, sửa bài.

 Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SGK phóng to.

– Tranh, ảnh hoặc video clip về Lạc Long Quân, Âu Cơ và các con; hình ảnh hoặc video clip về lễ hội Đền Hùng (nếu có).

– Tranh, ảnh hoặc video clip về những việc làm thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái (nếu có).

– Tranh, ảnh hoặc video clip về một người lao động đang làm việc (nếu có).

– Bảng phụ/ máy chiếu ghi đoạn từ “Sống với nhau” đến hết.

**2. Học sinh**

Tranh, ảnh hoặc video clip về một di tích lịch sử mà em biết (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 3**

**Luyện từ và câu: Luyện tập về câu ghép**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **2. Khám phá và luyện tập *(tiếp theo)*** |  |
| **Luyện từ và câu(35 phút)** |  |
| ***Ghép hai câu đơn thành một câu ghép (10 phút)***  **\* Mục tiêu**  – Hợp tác với bạn để thực hiện các yêu cầu của BT.  – Sử dụng được dấu câu, kết từ hoặc cặp kết từ phù hợp để nối các câu đơn thành câu ghép.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.  **\* Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT.  – Tổ chức thảo luận nhóm 3, thực hiện các yêu cầu của BT theo kĩ thuật *Mảnh ghép và Khăn trải bàn,* mỗi HS thực hiện một câu.  – Mời 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp.  – GV cùng HS nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 1.  – HS thảo luận nhóm 3.  – 1 – 2 nhóm HS chữa bài trước lớp.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | ***Nối bằng dấu câu*** | ***Nối bằng kết từ*** | ***Nối bằng cặp kết từ*** | | *a.* | *Mùa xuân đến, hoa mơ nở trắng rừng.* | *Mùa xuân đến nên hoa mơ nở trắng rừng.* | *Vì mùa xuân đến nên hoa mơ nở trắng rừng./ Nếu mùa xuân đến thì hoa mơ nở trắng rừng.* | | *b.* | *Biển động, tàu thuyền nhanh chóng tìm nơi trú đậu.* | *Biển động nên tàu thuyền nhanh chóng tìm nơi trú đậu.* | *Vì biển động nên tàu thuyền nhanh chóng tìm nơi trú đậu.* | | *c.* | *Hạt cải được gieo xuống, đất phù sa và mưa xuân giúp chúng nảy mầm.* | *Hạt cải được gieo xuống thì đất phù sa và mưa xuân giúp chúng nảy mầm.* | *Nếu hạt cải được gieo xuống thì đất phù sa và mưa xuân giúp chúng nảy mầm.* | |
| ***Đặt câu ghép dựa vào nội dung bài đọc “Sự tích con Rồng cháu Tiên” (10 phút)***  **\* Mục tiêu**  – Đặt được câu ghép có nội dung phù hợp theo yêu cầu.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.  **\* Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT.  – Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi làm bài vào VBT.    – Tổ chức trò chơi *Chuyền hoa* để chữa bài trước lớp.  – GV cùng HS nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 2.  – HS thảo luận trong nhóm đôi, làm bài vào VBT.  – HS tham gia trò chơi để chữa bài.  *a. Lạc Long Quân sức khoẻ vô địch còn Âu Cơ thì xinh đẹp tuyệt trần.*  *b. Vì sự tích trăm trứng nở trăm con nên người Việt ta thường tự hào xưng là con Rồng cháu Tiên*. |
| ***Viết đoạn văn giới thiệu về một di tích lịch sử  (15 phút)***  **\* Mục tiêu**  – Viết được đoạn văn giới thiệu về một di tích lịch sử, trong đó có câu ghép.  – Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi nói trong nhóm, trước lớp.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.  **\* Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT.  – Cho HS làm việc nhóm đôi vào VBT..  – Mời 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.  – GV cùng HS nhận xét, đánh giá hoạt động. | – HS xác định yêu cầu của BT 3.  – HS nói về di tích lịch sử trong nhóm đôi, nghe bạn nhận xét, góp ý (có thể kết hợp sử dụng tranh, ảnh hoặc video clip về một di tích lịch sử đã chuẩn bị).  – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.  Ví dụ:  *Di tích lịch sử em ấn tượng nhất đó là Văn Miếu Quốc Tử Giám ở Hà Nội. Văn Miếu Quốc Tử Giám đã đi qua bao biến cố, thăng trầm của lịch sử nhưng nó luôn gìn giữ được vẻ đẹp cổ kính của người Hà Nội. Bên cạnh đó, nơi đây còn là nơi gìn giữ giá trị nhân văn cao cả qua hàng ngàn năm. Nơi đây cũng là cái nôi của khá nhiều nhân tài mới phát hiện dưới triều vua Trịnh, Mạc, Nguyễn … Không biết từ bao giờ lại xuất hiện một thói quen của người Việt là mỗi lần dự thi lại đi đến văn miếu nhằm cầu sự bình an và tịnh tâm để mong có được kết quả cao tại những kỳ thi. Nếu em có thời gian ngang qua Hà Nội thì em sẽ ghé qua Văn Miếu Quốc Tử Giám.*  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |

**ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**TIẾT 4**

**Viết: Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả người**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **2. Khám phá và luyện tập *(tiếp theo)*** |  |
| **Viết(30 phút)** |  |
| ***Thực hành lập dàn ý cho bài văn tả người (22 phút)***  **\* Mục tiêu**  – Phát triển kĩ năng lập dàn ý.  – Lập được dàn ý cho bài văn tả một người lao động đang làm việc.  **\* Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT.  – Yêu cầu HS đọc lại những ghi chép ở tiết trước, kết hợp quan sát, đọc sơ đồ gợi ý.  – GV đặt vài vài câu hỏi để gợi ý:  + Em chọn giới thiệu những điều gì về người lao động  định tả?  + Em chọn cách nào để tả người đó?  + Người đó có những đặc điểm nổi bật nào về ngoại hình hoặc hoạt động tiêu biểu nào?  + Khi thực hiện hoạt động chọn tả, ngoại hình của người đó có gì đáng chú ý?  + Người đó có thái độ ra sao với công việc và với mọi người?  + Em lựa chọn những từ ngữ nào để thể hiện tình cảm, cảm xúc với người đó?  + Em học được những điều gì từ người đó?  + ...  – Yêu cầu HS làm bài vào VBT. | – HS đọc đề bài và xác định yêu cầu của BT 1.  – HS đọc lại những ghi chép ở tiết trước, kết hợp quan sát, đọc sơ đồ gợi ý.  – HS trả lời một vài câu hỏi của GV trước lớp để thực hiện hoạt động.  – HS làm bài cá nhân vào VBT.  (HS có thể kết hợp quan sát hình ảnh, video clip về một người lao động đang làm việc và ghi chép vắn tắt bằng các từ ngữ dưới dạng sơ đồ tư duy đơn giản, tránh diễn đạt thành câu.) |
| ***Chia sẻ dàn ý trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập (08 phút)***  **\* Mục tiêu:** Hợp tác với bạn để nhận xét, đánh giá sản phẩm của mình và của bạn.  **\* Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT.  – Tổ chức cho HS chia sẻ bài làm trong nhóm đôi.  – Mời 1 – 2 HS chia sẻ dàn ý đã lập.  – GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | – HS xác định yêu cầu của BT 2.  – HS chia sẻ bài làm trong nhóm đôi, nghe bạn nhận xét để thêm vào dàn ý đã lập.  + Từ ngữ tả ngoại hình, tính cách,…  + Hình ảnh so sánh.  + Từ ngữ thể hiện sự kính trọng, khâm phục.  + …  – HS rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện bài viết của mình (nếu có).  – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
| **Dàn ý tả một người đang làm việc**  **a) Mở bài:** Giới thiệu về hoạt động của người lao động mà em muốn miêu tả: Tả cô lao công đang quét sân trường.  **b) Thân bài:**  - Tả ngoại hình của cô lao công (tả khái quát):   * Cô lao công cao khoảng 1m6, thân hình cao gầy * Cô mặc bộ đồ bảo hộ màu xanh lá cây, đi ủng và đeo găng tay, đầu đội nón và đeo khẩu trang kín mít nên không rõ cô bao nhiêu tuổi * Cô cầm một chiếc chổi tre có cán dài để quét sân nhanh hơn   - Tả hoạt động của cô lao công (tả chi tiết):   * Cầm chổi bằng cả hai tay, quét từng đoạn dài để gom lá và rác về một khu vực * Chia sân thành từng khu vực, cứ quét xong một đoạn sân, thì dừng lại, lấy xúc rác hốt lá khô cho vào chiếc túi rác lớn * Thỉnh thoảng dừng lại gỡ những chiếc lá khô mắc lên chổi, hoặc mẩu rác, lá khô rơi vào bồn hoa, gốc cây * Sân trường vắng vẻ vì các bạn học sinh chưa đến trường, một mình cô lao công cần mẫn làm việc * Càng về sau, động tác của cô chậm dần, có lẽ vì đã thấm mệt nhưng cô vẫn không dừng lại, tiếp tục cố gắng quét sạch sân trước trước khi các bạn học sinh đến * Sau khi quét xong sân, cô đem túi rác đã đầy lá khô về phía thùng rác lớn ở góc sân, kéo chiếc túi rác đã đầy ở đó ra, buộc chặt miệng lại và lồng túi mới vào vị trí cũ * Kéo hai túi rác đầy ra chiếc xe rác ở cổng trường   **c) Kết bài:** Ý nghĩa của công việc mà cô lao công đã làm. Tình cảm, cảm xúc của em dành cho cô lao công và công việc của cô. | |
| **3. Vận dụng (05 phút)**  **\* Mục tiêu**  – Kể được một việc làm thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái mà em biết.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.  **\* Cách tiến hành:** |  |
| – Gọi HS xác định yêu cầu của hoạt động.  – Cho HS quan sát tranh minh hoạ (có thể kết hợp quan sát tranh, ảnh hoặc video clip đã chuẩn bị), nhớ lại một số việc mình chứng kiến hoặc tham gia, chia sẻ trong nhóm đôi dựa vào các gợi ý:  + Việc làm thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái mà em đã chứng kiến hoặc tham gia là việc gì?  + Việc đó diễn ra ở đâu? Vào lúc nào?  + Cảm xúc của em khi làm (hoặc chứng kiến) việc đó như thế nào?  + ...  – Mời HS chia sẻ kết quả trước lớp*.*  – GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. | – HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Kể về một việc làm thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái mà em biết.*  – HS quan sát tranh minh hoạ nhớ lại một số việc mình chứng kiến hoặc tham gia, chia sẻ trong nhóm đôi dựa vào các gợi ý của GV.  – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp*.*  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. |

**ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………